

ĐỀ CƯƠNG CHUYÊN ĐỀ
Những nhận thức mới, tư duy mới về an ninh quốc gia
trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng
(Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2021)

An ninh quốc gia và bảo vệ an ninh quốc gia là vấn đề hệ trọng của mọi quốc gia, dân tộc. Đảng và Nhà nước ta luôn đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo duy trì an ninh quốc gia và bảo vệ an ninh quốc gia, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị đã ban hành nhiều Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận chỉ đạo công tác bảo vệ an ninh quốc gia. Qua 13 kỳ Đại hội Đảng, nhiệm vụ “Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”, trong đó có nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia luôn được đề cập và được bổ sung, phát triển từ nhận thức, tư duy đến đánh giá, dự báo tình hình, xác định mục tiêu, phương hướng, chủ trương, giải pháp thực hiện.

Tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc hôm nay, theo phân công của Ban Tổ chức, Tôi xin giới thiệu, quán triệt đến các đồng chí những nhận thức mới, tư duy mới về an ninh quốc gia, bảo vệ an ninh quốc gia được đề cập trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Phần giới thiệu, quán triệt gồm 02 phần chính sau:

I. Những điểm mới trong nhận thức, tư duy về an ninh quốc gia;

II. Những vấn đề mới về chủ trương, giải pháp trong bảo vệ an ninh quốc gia.

PHẦN THỨ NHẤT

I. Những điểm mới trong nhận thức, tư duy về an ninh quốc gia

- Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng ngày nay, Đại hội XIII của Đảng đã xác định: Vấn đề an ninh quốc gia cần được hiểu một cách toàn diện hơn, rộng hơn, sâu hơn, không chỉ có các vấn đề an ninh chính trị, quân sự truyền thống, mà còn bao quát cả những vấn đề an ninh phi truyền thống, như: An ninh mạng; khủng bố, tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia; an ninh tài chính - tiền tệ; an ninh năng lượng; an ninh lương thực; an ninh môi trường (*thảm họa thiên nhiên, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước...*), dịch bệnh; thậm chí cũng cần phải bàn đến “*an ninh chính quyền*”, “*an ninh chế độ*”... Đây là, những vấn đề an ninh nổi lên bắt nguồn từ những nguy cơ mới, tác động đa chiều của quá trình hội nhập quốc tế và phát triển. Theo đó, an ninh quốc gia bao gồm: An ninh chính trị, an ninh kinh tế, an ninh quân sự, an ninh biên giới, biển, đảo,

an ninh đối ngoại, an ninh tư tưởng - văn hóa, an ninh xã hội, an ninh thông tin, an ninh kết nối, an ninh mạng, an ninh doanh nghiệp, an ninh tài chính - tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh dân cư, an ninh dân số, an ninh cơ sở dữ liệu, an ninh môi trường, ***an ninh con người***...

- ***Nổi bật là***, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, nhất là Báo cáo chính trị đã nêu những ***nhận thức mới, tư duy mới về an ninh quốc gia*** so với Đại hội XII, đó là: Lần đầu tiên xác định ***“an ninh con người”, bảo vệ “an ninh con người”*** nhằm cụ thể hóa các tư tưởng lập hiến đã nêu trong Hiến pháp 2013 và trở thành các mục tiêu, định hướng phát triển đất nước từ năm 2021 đến 2025, 2030 (*100 năm thành lập Đảng*) và tầm nhìn đến năm 2045 (*100 năm thành lập nước*), như vậy Đại hội XIII của Đảng đặt nhân tố *con người, an ninh con người làm trung tâm* của mọi hoạt động, ***bảo vệ an ninh con người*** vừa là mục tiêu phấn đấu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định chính trị xã hội và xây dựng, phát triển đất nước trường tồn, thịnh vượng. Đại hội XIII xác định: ***“Chú trọng an ninh, an toàn là một trong những yếu tố hàng đầu trong cuộc sống của người dân”***, do vậy bảo vệ an ninh quốc gia cũng chính là bảo vệ cuộc sống của người dân.

Như vậy, có thể khái quát: “An ninh con người là trạng thái người dân được sống ổn định, an toàn, không bị đe dọa bởi các nguy cơ xâm hại; bảo vệ an ninh con người là bảo đảm và thực thi đầy đủ các quyền con người, quyền cơ bản của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013, bảo đảm mọi người dân được sống ấm no, tự do, hạnh phúc trong một môi trường xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, lành mạnh”.

PHẦN THỨ HAI

II. Những vấn đề mới về chủ trương, giải pháp trong bảo vệ an ninh quốc gia

Trong thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực sẽ tiếp tục diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định. Trong nước, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vừa có nhiều thuận lợi rất cơ bản, nhưng **04** nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra vẫn còn tồn tại và có mặt còn gay gắt hơn. Dưới góc độ thực hiện nhiệm vụ an ninh quốc gia, đất nước ta đang đứng trước **03** thách thức lớn đe dọa trực tiếp đến sinh mệnh của Đảng và sự tồn vong của chế độ, đó là: **(1)** Âm mưu, hoạt động chống phá, gây bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch, phản động ngày càng thâm độc, nguy hiểm hơn. **(2)** Nguy cơ đe dọa chủ quyền lãnh thổ trên Biển Đông, gắn với thách thức trong xử lý quan hệ với các nước lớn và giữ vững uy tín của Đảng, chế độ trước nhân dân ngày càng gia tăng. **(3)** Nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với suy giảm lòng tin của nhân dân diễn biến phức tạp. Trong ba thách thức nêu trên, *nguy cơ mất an ninh chính trị nội bộ, suy giảm thế trận lòng dân, làm suy yếu sức chiến*

đầu của Đảng, của chế độ ta từ gốc, từ bên trong là nguy hiểm nhất.

Bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại (*Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư*) đã tác động sâu sắc đến tư duy về sức mạnh, nguồn lực bảo vệ an ninh quốc gia, nhất là sức mạnh tổng hợp quốc gia gồm **09** yếu tố cấu thành: Vị trí địa lý; nguồn tài nguyên thiên nhiên; khả năng sản xuất công nghiệp; dân số; lực lượng vũ trang; chí khí dân tộc; khả năng ngoại giao; năng lực và hiệu quả quản lý, điều hành của Chính phủ. Vì thế, “Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia” phải được xem như một bộ phận quan trọng của “Chiến lược phát triển quốc gia” nằm trong tổng thể của “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc”. Trong sự phụ thuộc lẫn nhau ngày càng chặt chẽ giữa các quốc gia, cùng với những diễn biến phức tạp của nhiều vấn đề mang tính toàn cầu đã làm nảy sinh những nguy cơ chung đe dọa an ninh của tất cả các quốc gia trên thế giới như: khủng bố quốc tế, tội phạm xuyên quốc gia, khủng hoảng kinh tế, tài chính, năng lượng, cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, thảm họa thiên nhiên như động đất, sóng thần, dịch bệnh... làm phát sinh những nội dung mới trong bảo vệ an ninh quốc gia. Vì vậy, Văn kiện Đại hội XIII của Đảng ***phát triển nhận thức, tư duy mới về bảo vệ an ninh quốc gia***, trên các nội hàm sau:

Thứ nhất, về tầm nhìn: Đại hội XIII lần đầu tiên đưa ra tầm nhìn chiến lược phát triển đất nước đến năm 2030 (*kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng*) - “Nước ta là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao” và đến năm 2045 (*kỷ niệm 100 năm thành lập nước*) - “Nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao”; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây là tầm nhìn mới và xa hơn của Đảng so với Đại hội XII, trong đó có định hướng về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh đến năm 2030.

Thứ hai, về mục tiêu: Đại hội XIII xác định mục tiêu tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là: “*Phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị kết hợp với sức mạnh thời đại, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế để bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, nền văn hóa và lợi ích quốc gia - dân tộc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia, an ninh con người; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh để phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa*”. ***Như vậy***, điểm mới về mục tiêu bảo vệ an ninh quốc gia ở đây là: ***“bảo vệ con người, an ninh con người”*** và ***“xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh”*** bằng các biện pháp mới hơn, mạnh hơn đó là: “*Phát huy cao nhất*

sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị ***kết hợp với sức mạnh thời đại***” để bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững an ninh quốc gia. Đại hội XIII đã bổ sung nội dung “***Kết hợp với sức mạnh thời đại***” để phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp nhằm bảo vệ Tổ quốc, giữ vững an ninh quốc gia.

Thứ ba, về quan điểm: Để thực hiện được mục tiêu và tầm nhìn đã được Đảng nêu ra, Đại hội XIII xác định **05** quan điểm chỉ đạo đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phải quán triệt trong nhận thức và hoạt động thực tiễn. Trong đó có quan điểm: ***“Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi... xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên”***. Đây là sự kế thừa nội dung ***“Bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc”*** đã được Đảng nêu ở các kỳ Đại hội trước. Tuy nhiên, đặt trong bối cảnh nhiều vấn đề khu vực, quốc tế diễn biến phức tạp, khó dự báo, lợi ích đan xen nhau, nên Đại hội XIII đã nhấn mạnh ***“Bảo đảm cao nhất”*** để thống nhất trong tư duy nhận thức và hành động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia.

Thứ tư, về phương hướng: Trong nội dung phương hướng phát triển đất nước đến năm 2030, Đại hội XIII xác định phương hướng nhiệm vụ quốc phòng, an ninh là: “Kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, ***an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương***. Chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; phát hiện sớm và xử lý kịp thời những yếu tố bất lợi, nhất là những yếu tố, nguy cơ gây đột biến; đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị”. Điều này khẳng định tư duy và định hướng xa hơn trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, trong đó cũng nhấn mạnh nội dung ***“an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương”*** cho phù hợp với bối cảnh hiện nay đó là: Coi việc giữ vững an ninh quốc gia vừa là mục tiêu, giải pháp để phát triển bền vững đất nước; đồng thời thể hiện tư tưởng chỉ đạo phát triển để giữ vững an ninh, an ninh để phát triển, an ninh trong phát triển.

Thứ năm, về phạm vi bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia: Đại hội XIII phát triển tư duy mới về phạm vi bảo vệ an ninh quốc gia ***không chỉ giới hạn trong phạm vi biên giới hành chính quốc gia***, mà cần phải mở rộng nhằm bảo vệ lợi ích, an ninh quốc gia ở cả bên ngoài biên giới hành chính quốc gia. Phải chuyển từ tư duy thụ động, bó hẹp, khép kín, biệt lập sang tư duy chủ động, hợp tác và phát triển. Phải bảo vệ an ninh quốc gia từ xa, từ sớm, tạo vành đai an

ninh từ ngoài lãnh thổ, biên giới hành chính quốc gia (*an ninh đối ngoại...*); bảo vệ an ninh không gian, vùng trời quốc gia (*an ninh mạng, an ninh không gian mạng, an ninh hàng không...*); bảo vệ an ninh dưới lòng đất quốc gia (*an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước...*). Đại hội XIII xác định: “*Chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; phát hiện sớm và xử lý kịp thời những yếu tố bất lợi, nhất là những yếu tố, nguy cơ gây đột biến*”.

Thứ sáu, về kế sách bảo vệ an ninh quốc gia: Văn kiện Đại hội XIII bên cạnh việc tiếp tục khẳng định vấn đề: “Có kế sách ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa”, đồng thời nhấn mạnh: “**Xác định chủ động phòng ngừa là chính**”. Vì vậy, bảo vệ an ninh quốc gia mang “*tính phòng ngừa*” rất cao; là sự kế thừa truyền thống, nghệ thuật cách mạng của dân tộc, của cha ông ta “*giữ nước từ khi nước chưa nguy*”. Đồng thời, tình hình thế giới, khu vực diễn biến nhanh, phức tạp, “khó dự báo”, nên để bảo đảm các mục tiêu phát triển, Đại hội XIII đã xác định phương hướng “*Chủ động chuẩn bị về mọi mặt, sẵn sàng các phương án giữ vững an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống*”. Điều này thể hiện tư duy trong bảo vệ an ninh quốc gia là luôn giữ vững thế chủ động chiến lược, chủ động trong mọi tình huống, thể hiện “*tính chiến đấu*” thường xuyên, liên tục trong mọi hoàn cảnh (thời chiến và thời bình) vừa gắn chặt với xu thế hòa bình, ổn định để phát triển bền vững đất nước. Trong bảo vệ an ninh quốc gia, cần luôn chủ nắm chắc tình hình từ sớm, từ xa, từ cơ sở trong mọi tình huống; nắm tình hình từ khi mới khởi nguồn các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự để kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước những chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách, pháp luật phù hợp để bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc, chủ quyền và an ninh của đất nước.

Thứ bảy, phát triển tư duy về tiềm lực quốc phòng, an ninh: Văn kiện Đại hội XIII đã nêu vấn đề này một cách đầy đủ, rõ nét, toàn diện hơn, đó là: “Tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh, *xây dựng và phát huy mạnh mẽ “thế trận lòng dân” trong nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân; xây dựng, củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân*”. Đồng thời, tiếp tục kế thừa và phát triển tư duy về nguồn lực quốc phòng, an ninh trong Văn kiện Đại hội XII với phương châm: “Chi huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ”, “Phát huy sức mạnh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, toàn dân, sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng”; Văn kiện Đại hội XIII cụ thể hóa, bổ sung và phát triển đó là: “*Có cơ chế huy động nguồn lực từ địa phương và **nguồn lực xã hội** cho xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh...*”. Đây là thể hiện tư duy mới tạo ra cơ chế mở để phát huy cao nhất các **nguồn lực xã hội** nhằm xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh vững mạnh hơn trong bối cảnh hiện nay.

Thứ tám, phát triển tư duy về kết hợp giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại: Trên cơ sở tổng kết 35 năm đổi mới đất nước, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991, 10 năm thực hiện Cương lĩnh (sửa đổi, bổ sung năm 2011) và 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, Văn kiện Đại hội XIII đã phát triển toàn diện nhận thức của Đảng ta về mối quan hệ giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, xã hội, đối ngoại. Trong đó, nội dung **“đối ngoại”** được đặt cùng với **“kinh tế, văn hóa, xã hội”** khi kết hợp đã thể hiện được tư duy, yêu cầu đòi hỏi hiện nay để phù hợp với vị thế của Việt Nam, cũng như xu thế hợp tác quốc tế. Đại hội XIII cũng đặt ra yêu cầu cao hơn, không chỉ kết hợp chặt chẽ mà còn phải **“kết hợp hiệu quả”**. Đại hội XIII khẳng định: *“Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại với quốc phòng, an ninh và giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại. Cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả quan hệ giữa nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc; trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; trong từng địa phương, vùng, địa bàn chiến lược và trong từng nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch cụ thể”*. Điều này thể hiện tư duy, tầm nhìn vừa chiến lược, toàn diện, vừa cụ thể, thực tiễn để bảo đảm sự kết hợp có hiệu quả.

Thứ chín, tư duy về xây dựng lực lượng Công an nhân dân: Đại hội XIII đã định hướng: *“Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số lực lượng tiến thẳng lên hiện đại, tạo tiền đề vững chắc phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”*. So với Đại hội XII, Đảng ta xác định chuyển từ trạng thái *“từng bước hiện đại”* sang *“một số lực lượng tiến thẳng lên hiện đại”*. Đồng thời xác định mục tiêu phấn đấu: *“đến năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”*. Đây là tư duy rất mới trong việc định hướng xây dựng lực lượng Công an nhân dân phù hợp với xu thế, yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia cũng như tiềm lực của đất nước hiện nay. Đồng thời, để cụ thể hóa định hướng đó, Đại hội XIII cũng xác định lộ trình cụ thể: *“Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội, Công an tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ”*. Đại hội XIII còn xác định: *“Quan tâm xây dựng lực lượng bảo đảm trật tự, an toàn xã hội cơ sở đủ mạnh, đáp ứng đòi hỏi nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở”*, đây là căn cứ, tiền đề quan trọng để Đảng ủy CATW, Bộ Công an thực hiện chủ trương *“tăng cường cơ sở”*, xây dựng Công an xã chính quy. Ngoài ra, Đại hội XIII cũng thể hiện tư duy mới của Đảng trong xây dựng lực

lượng Công an, Quân đội rất toàn diện, thực hiện “*Quan tâm chăm lo thực hiện tốt chính sách đối với lực lượng vũ trang và chính sách hậu phương quân đội, công an*”. Để xây dựng Công an, Quân đội hiện đại, Đại hội XIII xác định: “*Tăng cường, phát triển nền công nghiệp quốc phòng, **công nghiệp an ninh hiện đại**, lưỡng dụng vừa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc vừa góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội*”, trong đó nhấn mạnh yếu tố **hiện đại**, xác định rõ **công nghiệp an ninh hiện đại**. Như vậy, tư duy về xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân được xác định với yêu cầu cao hơn.

Thứ mười, tư duy mới về nghiên cứu, phát triển lý luận an ninh: Tại Đại hội XII, vấn đề này chưa được đề cập. Đến Đại hội XIII, tư duy và thực tiễn nghệ thuật tổ chức bảo vệ an ninh quốc gia được xác định rõ hơn, Đảng đã khẳng định vị trí của lý luận “*nghệ thuật bảo vệ an ninh quốc gia*” đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia hiện nay. Từ thực tiễn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia hiện nay, tư duy về bảo vệ an ninh quốc gia được xác định và phát triển tầm cao hơn đó là “*nghệ thuật an ninh xã hội*”. Đây cũng là lần đầu tiên “*nghệ thuật bảo vệ an ninh quốc gia*”, “*nghệ thuật an ninh xã hội*” chính thức được đưa vào văn kiện Đại hội Đảng. Đồng thời, thực tiễn bảo vệ an ninh quốc gia hiện nay cũng đặt ra những yêu cầu, định hướng nghiên cứu để phát triển, hoàn thiện hơn nữa lý luận về bảo vệ an ninh quốc gia.

Bên cạnh đó, trong Văn kiện Đại hội XIII tiếp tục đề cập, bổ sung, phát triển một số vấn đề mới, có liên quan như: **(1) Về xây dựng hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về quốc phòng, an ninh** trong đó, xác định: (i) “*Tiếp tục triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, Chiến lược quốc phòng, Chiến lược quân sự, Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng, Chiến lược an ninh mạng quốc gia và các chiến lược quốc phòng, an ninh chuyên ngành khác*”, đồng thời, định hướng tư duy trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về quốc phòng, an ninh phải đặt trong bối cảnh “*điều kiện mới*”, đất nước hội nhập quốc tế sâu rộng, đó là: (ii) “*Bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế về quốc phòng, an ninh và liên quan đến quốc phòng, an ninh trong điều kiện mới*”. **(2) Hợp tác quốc tế về quốc phòng, an ninh**, Văn kiện Đại hội XIII xác định: “*Chủ động tăng cường hợp tác và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về quốc phòng, an ninh*”. Đây là tư duy mới về quốc phòng, an ninh thể hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh phải phù hợp và gắn bó chặt chẽ với yêu cầu, nhiệm vụ phát triển đất nước; đồng thời, sự khẳng định này cũng thể hiện tư duy, định hướng phát triển lĩnh vực quốc phòng, an ninh, vừa khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế vừa phát huy được sức mạnh thời đại trong bảo vệ an ninh quốc gia.